

Bản án số: 208/2020/HS-ST

Ngày: 28 - 12 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Chí

Bà Nguyễn Thị Kim Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Dương Thanh Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 225/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 240/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Trương Tử L, sinh năm: 1992, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: đường N, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: đường N, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: bảo vệ quán cà phê; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Hùng H và bà Nguyễn Thị Mỹ K; Chưa có vợ; tiền sự: Không; tiền án: không Bị cáo tại ngoại. (Có mặt).

Bị hại: 1/- Chị Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1993; Hộ khẩu thường trú: phường T, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.(Vắng mặt) 2/- Chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1995; Hộ khẩu thường trú: đường L, phường P, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 4 năm 2020, Trương Tử L lên mạng internet đọc được tin cảnh báo về thủ đoạn lừa đảo mua hàng trên mạng để chiếm đoạt tài sản của người bán hàng. Do cần tiền để trả nợ nên L đã nảy sinh ý định bắt chước thủ đoạn trên. Để thực hiện L đến cửa hàng làm con dấu ở gần ngã 4 Phạm Văn Đồng – Phan Văn Trị đặt làm 03 con dấu có nội dung “Đã thu tiền”, “Ngân hàng TMCP Đông Á”, “Hoàng Phương Thảo” với số tiền là 240.000đ. Đến ngày 14/4/2020, L lên trang web chotot.com thấy chị Nguyễn Thị Hồng T đăng tin bán 01 đồng hồ Apple Watch seri 4 với giá 6.600.000đ. L liền sử dụng điện thoại nokia gắn sim điện thoại số 0795446832 gọi điện thoại cho chị T để hỏi mua đồng hồ và xin tài khoản zalo của T để trao đổi. L và chị T thống nhất mua, bán đồng hồ trên với giá 6.600.000đ, L đề nghị chuyển khoản qua ngân hàng cho chị T thì chị T đồng ý và cho L số tài khoản ngân hàng. Sau đó, L đến Ngân hàng Đông Á trên đường Nguyễn Văn Nghi, phường 7, quận Gò Vấp để lấy “Giấy nộp tiền kiêm bảng kê” của ngân hàng chưa điền thông tin. Khi đến, L hỏi nhờ 01 nam nhân viên bảo vệ lấy hộ khoảng 3 đến 4 tờ “Giấy nộp tiền kiêm bảng kê” của ngân hàng mang về. Sau đó, L đi đến quán cà phê trên đường Lê Đức Thọ, phường 7, quận Gò Vấp rồi lấy bút ra ghi nội dung thể hiện đã chuyển số tiền 6.600.000đ cho T và lấy 03 con dấu đã làm trước đó để trong ba lô ra đóng lên “Giấy nộp tiền kiêm bảng kê”. Sau đó, L chụp hình “Giấy nộp tiền kiêm bảng kê” gửi qua zalo cho T xem. Sau khi xem phiếu chuyển tiền, Chị T đã nhờ dịch vụ giao hàng Grab giao đồng hồ cho L tại Ngã 6 Gò Vấp, trước Nhà hàng Mc Donald trên đường Quang Trung, phường 3, quận Gò Vấp. Sau khi nhận đồng hồ, L vào Hội những người xài đồng hồ Apple Watch trên Facebook thì thấy có người đăng tin cần mua đồng hồ Apple Watch (không rõ lai lịch) nên L đã bán lại cho người này chiếc đồng hồ vừa chiếm đoạt được với giá 5.200.000đ.

Sau đó, L quay về quán cà phê trên đường Lê Đức Thọ, phường 7, quận Gò Vấp để uống nước. Tại đây, L tiếp tục lên trang chotot.com và thấy chị Nguyễn Thị Vân A đăng tin bán tai nghe Airpod 2 với giá 2.800.000đ. L tiếp tục sử dụng điện thoại Nokia và sim số điện thoại ở trên gọi điện thoại cho chị Vân A và xin tài khoản zalo của chị Vân A để trao đổi. L và chị Vân A thỏa thuận mua, bán tai nghe trên với giá 2.800.000đ và L sẽ chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng. Chị Vân A đồng ý và cho L số tài khoản ngân hàng. Sau đó, L lấy “Giấy nộp tiền kiêm bảng kê” của Ngân hàng Đông Á mà L đã lấy trước đó ghi thông tin thể hiện đã chuyển số tiền 2.800.000đ cho chị Vân A rồi chụp ảnh gửi qua zalo cho chị Vân A. Do tin tưởng đã được chuyển tiền nên chị Vân A nhờ dịch vụ chuyển hàng của Grab giao tai nghe cho Long. Sau đó, L vào Hội những người xài đồng hồ Apple Watch trên Facebook thì thấy có người đăng tin cần mua tai nghe Airpod (không rõ lai lịch) nên L liên hệ với người đó bằng điện thoại Nokia và sim điện thoại nói trên. Người đó đồng ý mua với giá 2.600.000đ và giao dịch tại Siêu thị Lotte, quận 7. L mang tai nghe trên đến để người đó kiểm tra. Sau khi kiểm tra xong thì người đó đồng ý mua và đưa L số tiền 2.600.000đ. Sau đó, L mang toàn bộ số tiền chiếm đoạt được đi trả nợ hết.

Sau khi chuyển hàng cho L nhưng không nhận được số tiền chuyển khoản theo “Giấy nộp tiền kiêm bản kê” mà L đã gửi, biết đã bị lừa nên chị T nhiều lần nhắn tin yêu cầu L trả lại tiền nhưng L cứ hẹn lần nên chị T đã đăng tin cảnh báo lên

mạng xã hội và trình báo với Công an phường 7, quận Gò Vấp. Do biết được thông tin chị T đã trình báo Công an và lo sợ bị xử lý nên L đã hẹn chị T lên Công an phường 7 để thỏa thuận giải quyết. Tại đây, L gặp chị Nguyễn Thị Vân A và chị Nguyễn Thị Hồng T cả hai yêu cầu L trả lại tài sản đã chiếm đoạt. L thỏa thuận với chị Vân A và chị T sẽ bồi thường số tiền L đã mua đồng hồ và tai nghe. Sau đó, L nhờ bạn L tên là Hải (hiện không rõ nhân thân lai lịch) chuyển cho chị Vân A số tiền 10.000.000 đồng để trả cho Vân A số tiền 2.800.000đ và cho T số tiền 6.600.000đ, số tiền dư còn lại là 600.000đ Vân A đưa lại cho L. Chị Vân A và chị T đã làm giấy bãi nại cho L. Sau đó, L được đưa đến Công an quận Gò Vấp làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, L nhận tội và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Trương Tử L tại phường 3, quận Gò Vấp thu giữ 03 con dấu có nội dung “Đã thu tiền”, “Ngân hàng TMCP Đông Á” và “Hoàng Phương Thảo”.

Kết luận giám định số 996 ngày 27/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự CA TP.Hồ Chí Minh kết luận:

1. Chữ viết phần nội dung, chữ viết họ tên “Nguyễn Bảo Tâm” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A (Giấy nộp tiền kiêm bản kê) so với chữ viết của Trương Tử L trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M3 (Bản tường trình, Bản tự khai, Bản cam kết đứng tên Trương Tử L) do cùng một người viết ra.

2. Chữ ký đứng tên “Nguyễn Bảo Tâm” dưới mục: “Người nộp tiền” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A so với chữ ký của Trương Tử L trên tài liệu mẫu So sánh ký hiệu từ M1 đến M3 do cùng một người ký ra.

3. Hình dấu chữ nhật có nội dung “ĐÃ THU TIỀN” cần giám định trên tài liệu ký hiệu A so với hình dấu chữ nhật có cùng nội dung được đóng ra từ con dấu thu tại nơi ở của Trương Tử L ký hiệu M4 do cùng một con dấu đóng ra.

4. Hình dấu chữ nhật có nội dung “NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG Á” cần giám định trên tài liệu ký hiệu A So với hình dấu chữ nhật có cùng nội dung được đóng ra từ con dấu thu tại nơi ở của Trương Tử L ký hiệu M5 do cùng một con dấu đóng ra.

5. Dấu tên “Hoàng Phương Thảo” cần giám định trên tài liệu ký hiệu với dấu tên “Hoàng Phương Thảo” được đóng ra từ con dấu thu tại nơi ở của Trương Tử L ký hiệu M6 do cùng một con dấu đóng ra.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã ra thông báo truy tìm bị hại liên quan đến việc Trương Tử L lừa đảo chiếm đoạt tài sản là 01 máy chơi game Playstation nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả nên không có cơ sở xử lý L về hành vi lừa đảo này. Cơ quan điều tra đang tiếp tục truy tìm bị hại khi nào xác định được sẽ điều tra xử lý sau.

Đối với hành vi của Trương Tử L tự ghi và đóng dấu vào “Giấy nộp tiền kiêm bản kê” của Ngân hàng Đông Á. Quá trình điều tra đã xác minh tại Ngân hàng Đông Á – Chi nhánh Gò Vấp – Phòng Giao dịch Nguyễn Văn Nghi, xác định: phòng giao dịch chưa từng tiếp nhận thông tin chuyển tiền theo nội dung phiếu nộp tiền đính kèm công văn, không có cán bộ nhân viên nào tên Hoàng Phương Thảo, không có sử dụng con dấu “NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG Á” để đóng lên giấy nộp tiền. Do

đó, không đủ cơ sở để xử lý Trương Tử L về hành vi làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức.

Vật chứng của vụ án:

+ 01 đồng hồ hiệu Apple Watch seri 4, 01 tai nghe Apple Airpod 2 (chưa thu hồi được). Tại kết luận định giá số 158/KL ngày 27/5/2020 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND quận Gò Vấp kết luận tổng giá trị đối với 02 tài sản trên vào thời điểm bị chiếm đoạt là 7.866.000 đồng. Chị Nguyễn Thị Hồng T và chị Nguyễn Thị Vân A đã được L bồi thường thiệt hại đối với việc chiếm đoạt số tài sản trên, chị A và chị T không có yêu cầu gì thêm.

+ 01 ảnh đối tượng lừa đảo do bị hại Nguyễn Thị Anh V cung cấp;

+ 01 Giấy nộp tiền kiêm bảng kê của Ngân hàng Đông Á;

+ 01 con dấu khắc nội dung “Ngân hàng TMCP Đông Á”

+ 01 con dấu mộc xanh khắc nội dung “Hoàng Phương Thảo”;

+ 01 con dấu mộc đỏ khắc chữ “Đã thu tiền”;

+ 01 điện thoại Iphone promax dùng để nhắn tin lừa đảo người bị hại. Kết luận giám định số 2625 ngày 29/5/2020 của Phân viện Khoa học hình sự BCA tại TP.Hồ Chí Minh kết luận: không truy cập và trích xuất được dữ liệu bên trong điện thoại hiệu Iphone 11 pro max và 01 điện thoại Nokia 105 số Imei 357732100668075

+ 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh đối tượng Trương Tử L đến ngân hàng Đông Á lấy giấy nộp tiền.

Tại Cơ quan điều tra, Trương Tử L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 219/CTr-VKS, ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Trương Tử L về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Đại diện viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b,s khoản 1 khoản 2 Điều 51;điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Trương Tử L từ 9 tháng đến 01 năm tù.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 con dấu khắc nội dung “Ngân hàng TMCP Đông Á”, 01 con dấu mộc xanh khắc nội dung “Hoàng Phương Thảo”, 01 con dấu mộc đỏ khắc chữ “Đã thu tiền”;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại hiệu Iphone 11 pro max và 01 điện thoại Nokia 105 số imei 357732100668075.

- Tịch thu bổ sung chứng cứ hồ sơ 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh đối tượng Trương Tử L đến ngân hàng Đông Á lấy giấy nộp tiền.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Trương Tử L đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Đối chiếu lời khai bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Trương Tử L đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Chỉ vì muốn có tiền để tiêu xài, phục vụ cho những nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội hết sức táo bạo và liều lĩnh, với ý thức chiếm đoạt tài sản của bị hại bị cáo đã giả phiếu nộp tiền của ngân hàng để mua hàng trên mạng, sau đó đã chiếm đoạt tài sản trị giá 9.400.000 đồng bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện ý thức bị cáo rất xem thường pháp luật. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật, chỉ trong thời gian ngắn bị cáo đã thực hiện 02 lần lừa đảo đối với những người bị hại và đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017. Do đó, cần thiết phải có mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tội lỗi của bị cáo nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện học tập cải tạo trở thành người tốt hơn cho xã hội, sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác, đồng thời cũng nhằm để có tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo đã chủ động ra đầu thú và tích cực bồi thường cho những bị hại, bị hại đã bãi nại cho bị cáo, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Xét thấy thời gian được tại ngoại đến nay bị cáo bị cáo chấp hành tốt pháp luật không có hành vi vi phạm nào khác, lẽ ra có thể cho bị cáo được hưởng mức án có thời

gian thử thách. Tuy nhiên, căn cứ hướng dẫn Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 do bị cáo phạm tội 02 lần nên cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung qui định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo đang bị giam giữ nên miễn hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay bị hại chị Nguyễn Thị Vân A và chị Nguyễn Thị Hồng T vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện chị A và chị T đã nhận lại toàn bộ số tiền bồi thường hiện không thắc mắc và khiếu nại gì, đã bãi nại cho bị cáo nên tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét lại.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 con dấu khắc nội dung “Ngân hàng TMCP Đông Á”, 01 con dấu mộc xanh khắc nội dung “Hoàng Phương Thảo”, 01 con dấu mộc đỏ khắc chữ “Đã thu tiền” là tang vật vụ án bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu và tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại hiệu Iphone 11 pro max và chiếc điện thoại Nokia 105 là phương tiện cáo dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh đối tượng Trương Tử L đến ngân hàng Đông Á lấy giấy nộp tiền là chứng cứ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu bổ sung chứng cứ hồ sơ (đã bổ sung hồ sơ).

[7] Về án phí bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với hành vi bị cáo dùng mộc “Đã thu tiền” và “Ngân hàng TMCP Đông Á” qua giám định ngân hàng không có sử dụng các mộc đó nên chưa đủ cơ sở xử lý bị cáo về hành vi “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trương Tử L phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trương Tử L 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017 và khoản 1, điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu và tiêu hủy 01 con dấu khắc nội dung “Ngân hàng TMCP Đông Á”, 01 con dấu mộc xanh khắc nội dung “Hoàng Phương Thảo”, 01 con dấu mộc đỏ khắc chữ “Đã thu tiền”.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại hiệu Iphone 11 pro max và 01 điện thoại Nokia 105 số imei 357732100668075.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 185/PNK, ngày 25/8/2020 của Công an quận Gò Vấp)

Tịch thu bổ sung chứng cứ hồ sơ 01 đĩa DVD (đã bổ sung hồ sơ).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hoàng Ngọc Hải